

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị
“về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và
đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông”
trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

Thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị “về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông” (viết tắt là Chỉ thị số 29-CT/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động thực hiện trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, Nhân dân, cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất với việc thực hiện các chủ trương của Đảng về chính sách xã hội, giáo dục. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát; định kỳ sơ, tổng kết thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức độ 3; phổ cập giáo dục trung học cơ sở tiến tới 100% các huyện, thành phố đạt chuẩn phổ cập trung học cơ sở mức độ 3. Tiếp tục duy trì đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 và nâng cao chất lượng trong công tác thực hiện xóa mù chữ cho người lớn bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Tăng cường công tác phân luồng học sinh sau trung học đáp ứng yêu cầu đề ra.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Giai đoạn 2025 - 2030

a) Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi

- Huy động trẻ 05 tuổi đến lớp đạt tỷ lệ: 99,97%.
- Số trẻ 06 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt tỷ lệ: 99,92%.
- Tiếp tục củng cố và duy trì số đơn vị cấp xã được công nhận đạt, duy trì kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi đạt tỷ lệ: 100%.

- Tiếp tục củng cố và duy trì số huyện/thành phố được công nhận đạt, duy trì kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi đạt tỷ lệ: 100%.

- Duy trì kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi.

b) Phổ cập giáo dục tiểu học

- Số trẻ 06 tuổi huy động vào lớp 1 đạt tỷ lệ: 99,97%.

- Số trẻ ở độ tuổi 11 hoàn thành chương trình tiểu học đạt tỷ lệ: 98%.

- Số trẻ đến tuổi 14 hoàn thành chương trình tiểu học đạt tỷ lệ: 98,9%.

- Củng cố và duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học

+ Số đơn vị cấp xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 đạt tỷ lệ: 100%.

+ Số huyện, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 đạt tỷ lệ: 100%.

- Duy trì kết quả tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

c) Phổ cập giáo dục trung học cơ sở

- Số người độ tuổi 15 - 18 tốt nghiệp trung học cơ sở đạt tỷ lệ: 97,99%.

- Số người độ tuổi 15 - 18 đã, đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông hoặc giáo dục nghề nghiệp đạt tỷ lệ: 93%.

- Kết quả phổ cập giáo dục trung học cơ sở

+ Số đơn vị cấp xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2: 100%; mức độ 3: 90%.

+ Số huyện, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2: 100%; mức độ 3: 75%.

- Củng cố và duy trì tỉnh Lâm Đồng đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2.

d) Kết quả xóa mù chữ

- Số người trong độ tuổi 15-35 biết chữ đạt tỷ lệ: 99,5%.

- Số người trong độ tuổi 15-60 biết chữ đạt tỷ lệ: 98,7%.

- Số đơn vị cấp xã đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 đạt tỷ lệ: 100%.

- Số huyện, thành phố đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 đạt tỷ lệ: 100%.

- Tiếp tục củng cố và duy trì tỉnh Lâm Đồng đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

đ) Kết quả phân luồng học sinh sau trung học cơ sở

Phần đầu ít nhất 40% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp.

2.2. Giai đoạn 2030 - 2035

a) Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi

- Tăng cường huy động số trẻ 05 tuổi đến lớp đạt tỷ lệ: 99,99%.

- Số trẻ 06 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt tỷ lệ: 100%.

- Tiếp tục củng cố và duy trì số đơn vị cấp xã được công nhận đạt, duy trì kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi đạt tỷ lệ: 100%.

- Tiếp tục củng cố và duy trì số huyện/thành phố được công nhận đạt, duy trì kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi đạt tỷ lệ: 100%.

- Duy trì kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi.

b) Phổ cập giáo dục tiểu học

- Huy động trẻ 06 tuổi vào lớp 1 đạt tỷ lệ: 100%.

- Số trẻ ở độ tuổi 11 hoàn thành chương trình tiểu học đạt tỷ lệ: 99%.

- Số trẻ đến tuổi 14 hoàn thành chương trình tiểu học đạt tỷ lệ: 99%.

- Củng cố và duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học

+ Số đơn vị cấp xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 đạt tỷ lệ: 100%.

+ Số huyện, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 đạt tỷ lệ: 100%.

- Duy trì kết quả tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

c) Phổ cập giáo dục trung học cơ sở

- Số người độ tuổi 15 - 18 tốt nghiệp trung học cơ sở đạt tỷ lệ: 98,65%.

- Số người độ tuổi 15 - 18 đã, đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông hoặc giáo dục nghề nghiệp đạt tỷ lệ: 95%.

- Kết quả phổ cập giáo dục trung học cơ sở

+ Số đơn vị cấp xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2 là 100%; mức độ 3: 95%.

+ Số huyện, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2 là 100%; mức độ 3: 85%.

Củng cố và duy trì tỉnh Lâm Đồng đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2.

d) Kết quả xóa mù chữ

- Số người trong độ tuổi 15-35 biết chữ đạt tỷ lệ: 99,7%.

- Số người trong độ tuổi 15-60 biết chữ đạt tỷ lệ: 99,0%.

- Số đơn vị cấp xã đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 đạt tỷ lệ: 100%.

- Số huyện, thành phố đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 đạt tỷ lệ: 100%.

- Tiếp tục củng cố và duy trì tỉnh Lâm Đồng đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

đ) Kết quả phân luồng học sinh sau trung học cơ sở

Tiếp tục duy trì ít nhất 40% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tăng cường công tác vận động, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, Nhân dân, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, góp phần

nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực cho sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

Tạo chuyển biến mạnh mẽ, nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện, bảo đảm cho mọi công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ học tập, hoàn thành phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc; chú trọng trang bị kiến thức và kỹ năng thiết yếu cho người mới biết chữ, duy trì và nâng cao tính bền vững đối với kết quả xóa mù chữ cho người lớn, chú trọng xóa mù chữ chức năng; tăng cường tư vấn hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng, hoàn cảnh, có cơ hội tiếp tục học tập; tạo điều kiện cho người trong độ tuổi lao động có thể tự tạo việc làm hoặc chuyển đổi nghề nghiệp, thích ứng với những thay đổi của xã hội; đồng thời, phát triển hệ thống giáo dục mở để tạo cơ hội học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập, góp phần đào tạo nguồn nhân lực, cân đối cơ cấu ngành nghề, phát triển giáo dục gắn với kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Thực hiện đa dạng hoá công tác tuyên truyền, vận động thông qua các hình thức thiết thực, phù hợp với từng đối tượng, nhất là đối với người học và gia đình; tăng cường sự tham gia của các cơ quan truyền thông đại chúng và phát huy ưu thế của tuyên truyền miệng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội, Internet. Kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình tiêu biểu, địa phương, đơn vị thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

2. Thực hiện bảo đảm các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật, tạo sự đồng bộ, liên thông, nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh sau trung học đáp ứng yêu cầu đề ra.

Chú trọng ưu tiên đầu tư phát triển giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp; thực hiện tốt công tác phát triển mạng lưới trường, lớp dân lập, tư thục; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn ở địa bàn khó khăn, kết quả chưa vững chắc; hỗ trợ học nghề, tạo điều kiện cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông lựa chọn chương trình giáo dục phù hợp, được thuận lợi trong chuyển đổi giữa các chương trình giáo dục, học thường xuyên, học suốt đời, liên thông giữa các trình độ đào tạo giáo dục nghề nghiệp và cấp học cao hơn; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, khai thác có hiệu quả tài nguyên giáo dục mở góp phần phát triển nguồn nhân lực bền vững, tạo cơ hội bình đẳng trong tiếp cận giáo dục.

3. Thực hiện tốt việc đổi mới căn bản, toàn diện nội dung, chương trình, phương thức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục nghề nghiệp theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, dân chủ hoá, tiếp cận dần chuẩn các nước tiên tiến. Chú trọng việc rèn luyện, nâng cao phẩm chất, tư tưởng, đạo đức, năng lực sư phạm cho đội ngũ giáo viên. Nâng cao chất lượng cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục gắn với quy hoạch nhân lực ngành Giáo dục tỉnh Lâm Đồng. Thực hiện tốt việc liên kết giữa trường sư phạm trong xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên các cấp học,

bảo đảm đủ số lượng, cân đối về cơ cấu, phù hợp với nhu cầu thực tiễn, sớm khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên trên địa bàn tỉnh.

Tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ, thu hút, bảo đảm điều kiện cần thiết để giáo viên thực hiện tốt nhiệm vụ; khuyến khích, ưu đãi đối với giáo viên công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, cơ sở giáo dục chuyên biệt.

4. Nâng cao vai trò chủ đạo, trách nhiệm quản lý nhà nước, bảo đảm tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tăng cường nguồn lực, bảo đảm ngân sách để hoàn thành các mục tiêu về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, ưu tiên phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi. Kien toan to chuc bo may quan ly nha nuoc ve giao duc va dao tao tu tinh den co so; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm vi phạm.

Tiếp tục hoàn thiện mạng lưới trường, lớp, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, bảo đảm điều kiện cho giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, xã hội hoá gắn với quy hoạch hệ thống giáo dục quốc dân. Đặc biệt quan tâm phát triển mạng lưới trường, điểm trường, lớp học; trường dân tộc nội trú, lớp nội trú dân nuôi, lớp bán trú ở địa bàn vùng sâu, vùng xa.

Đẩy mạnh xã hội hoá, tạo điều kiện cho cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước đầu tư xây dựng trường, lớp, nhất là trường mầm non, nhà trẻ ngoài công lập tại khu công nghiệp, khu đô thị đông dân cư, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các ban cán sự đảng, đảng đoàn tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền và xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW và Chương trình hành động này phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

2. Ban Cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng cụ thể hóa, xây dựng, ban hành các kế hoạch, đề án, cơ chế, chính sách có liên quan để thực hiện những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp; tăng cường công tác quản lý nhà nước về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông đã xác định trong Chỉ thị số 29-CT/TW và Chương trình hành động này.

3. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội theo chức năng, nhiệm vụ của mình để xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong đoàn viên, hội viên; phổ biến đến toàn thể nhân dân hiểu và cùng tham gia thực hiện tốt chủ trương về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn, đẩy mạnh phân luồng học sinh giáo dục phổ thông. Phát huy vai trò giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

4. Giao Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền Chỉ thị số 29-CT/TW và Chương trình hành động này; theo dõi, kiểm

tra, giám sát việc thực hiện; định kỳ tham mưu sơ kết, tổng kết việc thực hiện; tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Tuyên giáo Trung ương theo quy định.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Tuyên giáo Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- TT HĐND, UBND tỉnh,
- Các ban của Tỉnh ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các sở, ban ngành, MTTQ, đoàn thể cấp tỉnh,
- Các thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, XH1.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Trần Đình Văn